

Số: 84/QĐST - HNGĐ

Cầu Giấy, ngày 12 tháng 3 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 58/2020/TLST - HNGĐ ngày 10 tháng 02 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị Huỳnh Thu T - sinh năm 1993

Số căn cước công dân: xxxxxxxx do Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 20/10/2016.

Bị đơn: Anh Nguyễn Trọng B - sinh năm 1989

Số căn cước công dân: 0xxxxxxx do Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 20/10/2016.

Cùng HKTT và chỗ ở: Số 95 ngõ 43 đường T, tổ 37 phường T, quận C, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân gia đình.

Căn cứ Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về danh mục án phí, lệ phí tòa án.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04/3/2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 3 năm 2020 hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH.

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Huỳnh Thu T và anh Nguyễn Trọng B.

II. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về con chung: Chị Huỳnh Thu T và anh Nguyễn Trọng B xác nhận có 02 con chung là cháu Nguyễn Huỳnh Kim N (giới tính: Nữ), sinh ngày 23/9/2013; cháu Nguyễn Thảo N1 (giới tính: Nữ), sinh ngày 23/11/2016. Ly hôn, hai anh chị thỏa thuận chị T là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thảo N1; Anh B là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Huỳnh Kim N. Anh B và chị T không yêu cầu Tòa án ghi nhận, giải quyết với nhau cề cấp dưỡng nuôi con, tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với anh B và chị T cho đến khi có thay đổi hoặc có quyết định khác.

Các bên có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

2. Về tài sản chung (động sản và bất động sản): Chị Huỳnh Thu T và anh Nguyễn Trọng B tự thống nhất thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

3. Về vay nợ: Chị Huỳnh Thu T và anh Nguyễn Trọng B xác nhận không vay nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

4. Về án phí: Chị Huỳnh Thu T tự nguyện nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Xác nhận chị T đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số AA/2018/0003243 ngày 05/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy, nay chuyển thành án phí.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND quận Cầu Giấy

- Đương sự

- Lưu hồ sơ.

UBND nơi đăng ký kết hôn.

THẨM PHÁN

Tô Thanh Tú